

Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về phát triển các hợp tác xã kiểu mới trong nông nghiệp

PHẠM BẢO DƯƠNG

Từ thực tiễn phát triển hợp tác xã nông nghiệp ở nước ta thời gian qua và nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, bài viết đã phân tích, làm rõ sự khác biệt giữa mô hình hợp tác xã nông nghiệp kiểu cũ tồn tại nhiều năm ở nước ta với các hợp tác xã nông nghiệp chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã và các doanh nghiệp; trên cơ sở đó đề xuất các mô hình tổ chức, quản lý hợp tác xã kiểu mới trong nông nghiệp ở Việt Nam thời gian tới.

Trong quá trình phát triển nông thôn, các hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) có vai trò hết sức quan trọng. Thực tiễn thăng trầm của hơn 50 năm xây dựng và phát triển HTXNN ở nước ta cho thấy các HTXNN ra đời, tồn tại và phát triển trong những điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể, có mục đích, tổ chức và phương thức hoạt động không giống với các loại hình doanh nghiệp khác. Mô hình tổ chức, quản lý các HTXNN ở nước ta trong những năm tới không thể thoát ly các đặc điểm vốn có của các HTXNN; những yêu cầu và nội dung của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; bối cảnh và môi trường kinh doanh của thời đại và phải luôn đổi mới để phù hợp với tình hình cụ thể ở mỗi giai đoạn. Hiện nay, lý luận cũng như nhận thức về mô hình HTXNN kiểu mới vẫn còn chưa thống nhất ở các cấp quản lý cũng như giữa đông đảo các tầng lớp nhân dân. Chưa có nhiều nghiên cứu đề cập một cách rõ nét mô hình tổ chức quản lý cho các HTXNN, mặc dù các HTX này chiếm tới hơn một nửa tổng số HTX của cả nước. Chính vì mô hình tổ chức quản lý chưa rõ, nên khi thiết kế các chính sách đã gặp phải rất nhiều khó khăn. Chính sách đưa ra không sát và không trùng với các nhu cầu thiết thực của các HTX và khó đi vào cuộc sống. Vì vậy, nghiên cứu các mô hình tổ chức, quản lý HTX kiểu mới trong nông nghiệp là việc làm mang tính cấp thiết, góp phần quan trọng vào việc xây dựng cơ sở khoa học cho việc đề xuất các mô hình tổ chức, quản lý phù hợp,

cũng như các chính sách phát triển các mô hình HTXNN kiểu mới trong nông nghiệp ở Việt Nam trong giai đoạn tới.

1. Hợp tác xã chuyển đổi, hợp tác xã kiểu mới và doanh nghiệp

Khái niệm “hợp tác xã, tổ đổi công, vãn công, phường hội...” đã được giới thiệu ở nước ta khá sớm, bắt đầu từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập lần đầu trong tác phẩm Đường Cách mệnh. Những năm 1950 đến 1980, các HTX đã được xây dựng và phát triển rầm rộ, đặc biệt ở miền Bắc, đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong xây dựng và phát triển kinh tế xã hội ở miền Bắc và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Sau giai đoạn phát triển cực thịnh, trước bối cảnh thay đổi căn bản về chất khi hòa bình lập lại, đất nước thực thi công cuộc Đổi mới, chuyển sang vận hành theo cơ chế kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, mô hình HTX kiểu cũ tỏ ra lỗi thời, không phù hợp với chuẩn mực, không tuân thủ đúng bản chất, các giá trị, nguyên tắc của HTX phổ biến trên thế giới. Trong điều kiện phát triển mới, vai trò của HTX không những không giảm mà ngày càng tăng lên, đáp ứng yêu cầu hợp tác, liên kết giữa những người nông dân, đặc biệt là những nông dân nhỏ, yếu thế trước các rủi ro, biến động của thị trường.

Thực tiễn cho thấy các HTX nông nghiệp ở nước ta đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển

Phạm Bảo Dương, TS., Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội.

thăng trầm và hiện tại đang ở trong thời kỳ khủng hoảng về mô hình tổ chức - quản lý. Có thể thấy rằng bức tranh các HTX nông nghiệp ở nông thôn nước ta hiện nay là sự giao thoa giữa những HTX được tổ chức và vận hành theo mô hình tổ chức - quản lý kiểu cũ đã lỗi thời, lạc hậu với những nhân tố mô hình mới do các tổ chức quốc tế thí điểm tư vấn thành lập, tổ chức và hoạt động (Phạm Bảo Dương, 2005). Bản thân các HTX kiểu cũ trước đây cũng đang trong quá trình tìm kiếm mô hình tổ chức - quản lý và hoạt động cho phù hợp với hoàn cảnh mới. Do còn quá nhiều quan điểm và nhận thức

khác nhau về mô hình HTX kiểu mới, nên quan điểm chỉ đạo cũng như cách thức triển khai thực hiện các mô hình cũng khác nhau, chưa hoàn toàn đúng với các chuẩn mực, bản chất và giá trị cũng như các nguyên tắc hoạt động của HTX đã được Liên minh HTX quốc tế khuyến cáo. Do vậy, đánh giá đúng thực trạng tổ chức - quản lý các loại hình HTX nông nghiệp hiện hành, trên cơ sở đó đề xuất các mô hình tổ chức - quản lý HTX kiểu mới trong nông nghiệp thời gian tới là yêu cầu quan trọng có tính quyết định đến sự phát triển thành công của các HTX kiểu mới trong thời gian tới.

BẢNG 1: Sự giống nhau và sự khác nhau về bản chất giữa HTX kiểu mới, HTX kiểu cũ và doanh nghiệp

	HTX kiểu cũ	HTX kiểu mới theo chuẩn mực quốc tế	Doanh nghiệp (theo Luật Doanh nghiệp)
1-Tính chất	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kinh tế - hành chính nhà nước - Không tự nguyện mà ép buộc - Lợi ích phân phối bình quân theo quy định chung của Nhà nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kinh tế - Phải hoạt động hiệu quả, tối đa hóa lợi nhuận/thặng dư - Tổ chức của cá nhân là chính: tổ chức kinh tế đối nhân - Tự nguyện - Mọi lợi ích đều thuộc về xã viên 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kinh tế - Phải hoạt động hiệu quả, tối đa hóa lợi nhuận - Góp vốn là chính: tổ chức kinh tế đối vốn - Tự nguyện - Mọi lợi ích trước hết là của chủ doanh nghiệp
2- Mục tiêu tổ chức	Tạo ra sản phẩm, dịch vụ theo kế hoạch nhà nước chỉ đạo	Đáp ứng trước hết nhu cầu chung về kinh tế, văn hóa, xã hội của xã viên	Đáp ứng nhu cầu sản phẩm, dịch vụ thị trường, không phải nhu cầu của người góp vốn
3- Đối tượng phục vụ/ quan hệ của HTX và xã viên	Các tổ chức thương mại nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng phục vụ là xã viên HTX - Luôn có khách hàng; trước khi thành lập đã có khách hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng phục vụ là khách hàng trên thị trường - Phải tìm khách hàng trên thị trường
4- Sở hữu tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Xã viên phải góp tài sản riêng góp thành tài sản chung - Xã viên được tổ chức tập trung sản xuất, không có sản xuất cá thể, tư nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Xã viên góp vốn vào HTX và sở hữu tài sản của HTX theo vốn góp điều lệ - Xã viên vẫn sở hữu tư nhân tư liệu sản xuất và hoạt động kinh tế tư nhân, cá thể 	Thành viên góp vốn sở hữu tài sản doanh nghiệp theo tỷ lệ vốn góp điều lệ
5- Tài sản chung	Tài sản chung là "tài sản tập thể" trộn lẫn: tài sản nhà nước, cá thể của xã viên và chung của cộng đồng xã viên	Tài sản chung HTX thuộc sở hữu cộng đồng xã viên, không được chia	Tài sản chung của doanh nghiệp thuộc sở hữu của thành viên theo tỷ lệ vốn góp, có thể được chia
6- Phương thức quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo theo kế hoạch của Nhà nước - Điều hành của Ban quản trị, nhất là chủ nhiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng vào làm lợi cho xã viên - Quyền biểu quyết bình đẳng giữa các xã viên (mỗi xã viên 1 phiếu) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng vào quyền lợi người góp vốn - Quyền biểu quyết tùy theo tỷ lệ vốn góp
7- Phân chia lợi nhuận	Theo các quy định chung của Nhà nước: chia đều bình quân	Lợi nhuận/thặng dư chia theo nhiều tiêu thức khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> - Vốn góp, - Khối lượng dịch vụ sử dụng, - Quỹ phát triển HTX, - Quỹ dự phòng, - Hoạt động thông tin - giáo dục cộng đồng, sinh hoạt văn hóa. 	Lợi nhuận chủ yếu chia theo vốn góp

Nguồn: Định hướng chiến lược phát triển HTX, Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và đầu tư, 2006.

Hiện nay, có những nhận thức khác nhau về mô hình kiểu mới của HTX, nhất là trong nông nghiệp. Nhận thức về mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới còn chưa rõ, nên lúng túng cả về phương pháp chuyển đổi hoặc thành lập mới, nhất là nội dung và hoạt động. HTX chuyển đổi hoặc thành lập mới tuy nhiều nhưng hiệu quả kinh tế thấp, nên chưa có sức hấp dẫn đối với hộ nông dân, chưa tạo được lòng tin với các tổ chức kinh tế khác. Nhiều HTXNN vẫn còn vi phạm nguyên tắc quản lý dân chủ, công khai tài chính theo quy định của luật và nghị quyết đại hội xã viên. Nhiều ý kiến cho rằng, HTX trong nông nghiệp cần chú trọng tính chính trị, xã hội, hoặc hoạt động với cả hai mục đích: kinh tế và xã hội, chính vì thế khó cạnh tranh hơn so với các thành phần kinh tế khác. Mô hình HTXNN hiện nay chưa rõ bản sắc riêng, cũng như chưa thoát hẳn mô hình HTXNN kiểu cũ. Đơn cử như các hộ không phải là xã viên nhưng vẫn được hưởng dịch vụ của HTX với giá, phí như xã viên, nhiều hoạt động kinh doanh không xuất phát từ nhu cầu chung của xã viên, mà của một nhóm cán bộ quản lý HTX. Bên cạnh đó, đã xuất hiện một số công ty tuy thành lập theo Luật Doanh nghiệp, nhưng về bản chất tổ chức và hoạt động lại như một HTX¹.

Còn tồn tại quan niệm phổ biến không đúng rằng HTX là doanh nghiệp, hoặc là hình thức thấp của doanh nghiệp, trong quá trình phát triển sẽ dần chuyển thành doanh nghiệp. HTX chưa thể hiện rõ lợi ích, lợi thế của nó với tư cách là một tổ chức thực sự hấp dẫn nông dân và các tổ chức kinh tế khác. Nhiều HTX chuyển đổi còn mang tính hình thức, chỉ tồn tại về mặt danh nghĩa, ví dụ cho thuê mặt bằng hoặc ngành nghề hoạt động thực tế không đúng với đăng ký.

Mối liên kết giữa các HTX với nhau và giữa các HTX với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác còn yếu. Các HTXNN nhìn chung có quy mô nhỏ, không đủ sức thực hiện hiệu quả các dịch vụ chung cho xã viên, như: cung ứng vật tư

nguyên liệu cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho xã viên, cung cấp giống cây trồng, vật nuôi, chuyển giao công nghệ, tín dụng

Nghiên cứu quá trình phát triển HTX ở nước ta trong hơn 50 năm qua, có thể rút ra bốn bài học quan trọng sau đây (xem thêm Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và đầu tư, 2006):

1) Mô hình HTX phải đáp ứng được lợi ích thiết thực của xã viên; HTX là tổ chức kinh tế tự chủ của dân, tự dân tổ chức - quản lý, đáp ứng nhu cầu chung của xã viên; không áp đặt một cách chủ quan duy ý chí mô hình tổ chức kinh tế không đáp ứng lợi ích của nhân dân; xã viên phải là người chủ thực sự của HTX.

2) Một mặt, đề cao đúng đắn vai trò của kinh tế hộ, kinh tế tư nhân và cá thể trong điều kiện cơ chế kinh tế thị trường; mặt khác, phải nhận thức và phát huy đầy đủ vai trò HTX (theo ý nghĩa HTX kiểu mới) để giúp nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế xã viên HTX và tạo ra giá trị tăng thêm, tạo việc làm cho người lao động.

3) Không nhầm lẫn mô hình HTX với mô hình doanh nghiệp, công ty theo Luật Doanh nghiệp, giữa HTX với tổ chức xã hội, từ thiện. Đồng thời, phải ngăn ngừa hiện tượng lợi dụng HTX để hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước và trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước.

4) HTX kiểu mới với bản chất đúng của nó mới đảm bảo hiện thực hóa các giá trị và nguyên tắc HTX, đảm bảo lợi ích cơ bản của người dân, xã viên, sẽ tạo động lực cho họ tham gia HTX. Tạo được mô hình HTX đúng với giá trị và nguyên tắc HTX là điều kiện cơ bản thúc đẩy HTX phát triển. Thực tiễn cho thấy hầu hết HTX thành lập mới và hoạt động theo Luật Hợp tác xã, áp dụng đầy đủ hơn các nguyên tắc HTX (thực sự xuất phát từ nhu cầu chung của các xã viên, xã viên có góp vốn để thực hiện nhu cầu chung; thực hiện phân

1. Báo cáo Nghiên cứu định hướng chiến lược phát triển HTX, Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và đầu tư, 2006.

phối theo đóng góp về vốn, mức độ sử dụng dịch vụ của HTX; tuân thủ các giá trị, nguyên tắc của HTX), đều phát triển tốt hơn so với HTX chuyển đổi.

2. Mô hình hợp tác xã kiểu mới: bài học rút ra từ kinh nghiệm quốc tế

Phong trào HTX đã và đang phát triển rất mạnh ở nhiều quốc gia trên thế giới. Bắt đầu từ HTX Rochdale đầu tiên ở Anh những năm 1844, phong trào HTX đã dần lan sang các quốc gia Châu Âu khác như Pháp (HTX sản xuất của công nhân), Thụy Điển (HTX chế biến nông sản thực phẩm), Đức (HTX xây dựng nhà ở) và tiếp tục ảnh hưởng, lan rộng ra toàn nước Anh và các nước Châu Âu như: Đức, Nga, Pháp, Italia, Thụy Điển. Chỉ tính đầu năm 1860, ở Anh đã có 460

HTX tiêu thụ với hơn 100 nghìn xã viên. Các HTX này đã liên kết lại với nhau, lập ra Liên hiệp HTX tiêu thụ Anh ở Manchester. Năm 1862, Chính phủ Anh ban hành Luật Hợp tác xã².

Ngày nay ở nhiều nước trên thế giới, HTXNN phát triển như một thành phần kinh tế chủ lực. Ở Đức, Hà Lan, Canada, kinh tế HTX chiếm gần 50% giá trị sản xuất nông nghiệp. Ở các nước khác trong khu vực như Thái Lan, Philippin, kinh tế HTX dưới các hình thức khác nhau cũng phát triển rất mạnh ở khu vực nông thôn. Tuy nhiên, do các điều kiện, hoàn cảnh và trình độ phát triển khác nhau mà các HTXNN ở các nước đó cũng được tổ chức và quản lý với các mô hình khác nhau.

BẢNG 2. Các nguyên tắc cơ bản của Hợp tác xã Rochdale

1. Xã viên bỏ phiếu dân chủ (một người - một phiếu bầu)	7. Trao đổi hàng hóa và dịch vụ theo giá thị trường
2. Thành viên mở rộng	8. Trách nhiệm phải giáo dục
3. Cung cấp công bằng cho các xã viên	9. Chi trả bằng tiền mặt
4. Vốn góp của xã viên là công bằng và bị giới hạn	10. Không giả định rủi ro bất thường
5. Xã viên được phân phối lợi nhuận thông qua cơ sở giá cả	11. Trung lập về chính trị và tôn giáo
6. Lãi cổ phần bị hạn chế	12. Đối xử bình đẳng với xã viên (không phân biệt giới)

Nguồn: “Các nguyên tắc”, David Cobia, Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, Englewood Cliffs, 1989.

Sự thành công vang dội của Rochdale, hiện vẫn còn được áp dụng, là một hình mẫu cho phong trào HTX ở Anh. Nó cũng được xem là hình mẫu tổ chức cho các HTX khác và khích lệ phong trào HTX ở Châu Âu và Bắc Mỹ. Trải qua quá trình lâu dài xây dựng và phát triển, tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội và văn hóa của mỗi nước khác nhau mà hình thành nên các mô hình HTX với những đặc thù riêng: HTX ở các nước tư bản phát triển, HTX ở các nước xã hội chủ nghĩa, HTX ở các nước đang phát triển. Nhiều nước, đặc biệt các nước công nghiệp phát triển có phong trào HTX rất mạnh như: Đức, Anh, Pháp, Nhật Bản, Mỹ, Canada, Italia, ... điển hình như:

Khu vực HTX đã trở thành bộ phận cấu thành của nền kinh tế Đức; hệ thống ngân

hàng HTX Đức vào năm 2003 chăm sóc trên 30 triệu khách hàng, có 15,3 triệu thành viên, thu hút 75% số thương nhân, 80% số nông dân, 60% số tiểu chủ và có tổng tài sản tới 772 tỷ EUR; hệ thống HTX dịch vụ và hàng hóa nông thôn đạt doanh số 37 tỷ EUR, cung cấp dịch vụ đầu vào, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho phần lớn nông dân, người làm vườn và thợ thủ công; hệ thống HTX dịch vụ và hàng hóa tiểu thủ công nghiệp với 1.004 HTX và 7 HTX trung tâm đạt doanh số tới 76,3 tỷ EUR, phục vụ cho 0,2 triệu thành viên.

2. Liên minh HTX Việt Nam, Một số vấn đề cơ bản về HTX, 2004.

Ở Pháp vào năm 2001, riêng HTX thuộc lĩnh vực thực phẩm với ít nhất 10 lao động/1 HTX đã tạo việc làm cho 64.000 người và đạt doanh số tới 42 tỷ EUR. Pháp hiện có 165 HTX nghề cá với 16.800 xã viên; 800 HTX thủ công nghiệp với 80.000 xã viên; 43 HTX vận tải với 2.000 xã viên và 3.500 HTX nông nghiệp với 400.000 xã viên, doanh số 77 tỷ EUR và tạo việc làm cho 15.000 lao động. Khu vực HTX nông nghiệp Pháp chiếm trung bình 60% sản lượng nông sản, 40% sản lượng lương thực chế biến toàn quốc.

Nhật Bản cũng có hệ thống HTX rất mạnh. Riêng khoảng gần 1.000 HTX nông nghiệp vào năm 2001 đã thu hút trên 9 triệu xã viên, đạt doanh số dịch vụ cung ứng 3.995 tỷ USD, doanh số dịch vụ tiền gửi đạt 73.148 tỷ USD và doanh số tiêu thụ sản phẩm 4.711 tỷ USD; 371 HTX tiêu dùng thu hút khoảng 22,8 triệu xã viên, đạt doanh số dịch vụ cung ứng 2.998 tỷ USD; HTX đánh cá có số lượng 1.637 với 441.000 xã viên, đạt doanh số cung ứng 214 tỷ USD, tổng giá trị tiền gửi tiết kiệm 1.600 tỷ USD và tổng giá trị tiêu thụ 1.222 tỷ USD; HTX lâm nghiệp có số lượng 1.073 với gần 1,7 triệu xã viên, đạt doanh số dịch vụ cung ứng 16 tỷ USD và dịch vụ tiêu thụ 106 tỷ USD. Nhật Bản còn là một trong những nước phát triển mạnh HTX trên lĩnh vực y tế. Từ con số 12 HTX y tế vào năm 1957, đến năm 2003 Nhật Bản có 116 HTX y tế ở khắp 40 tỉnh, thành phố trong cả nước với khoảng 2,5 triệu xã viên (chiếm 5% dân số Nhật Bản) với trên 1.700 cơ sở chăm sóc sức khỏe (trong đó có 78 bệnh viện, 295 phòng khám bệnh, 50 phòng khám răng, các cơ sở chăm sóc sức khỏe tại nhà, trạm y tế, ...); số bệnh viện HTX chiếm 21% tổng số bệnh viện toàn quốc và chăm sóc 18% tổng số bệnh nhân toàn quốc.

Ở Mỹ, vào năm 2003 có 48.000 HTX hoạt động hầu như trong tất cả các lĩnh vực kinh doanh, phục vụ 120 triệu xã viên. Điều đó có nghĩa là cứ 10 người dân Mỹ thì có 4 người được HTX phục vụ. 100 HTX hàng đầu ở Mỹ đã tạo ra khoản thu nhập ít nhất 346 triệu

USD/1 HTX và tổng số khoảng 119 tỷ USD vào năm 2002. Các HTX này hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, buôn bán tạp phẩm, dụng cụ gia đình, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, giải trí và các ngành công nghiệp năng lượng, ...

HTX có vai trò đặc biệt quan trọng trong ngành nông nghiệp Mỹ. Năm 2002, 3.140 HTX nông nghiệp cung cấp cho khoảng 3,1 triệu nông dân (trong đó nhiều nông dân là xã viên của hơn một HTX) dịch vụ tiếp thị nông nghiệp (agricultural marketing), cung ứng nguyên vật liệu sản xuất nông nghiệp (farm supplies) và các dịch vụ khác liên quan đến sản xuất nông nghiệp; chiếm tới 28% thị phần. HTXNN ở Mỹ phát triển khá tốt với 3 loại hình hoạt động có hiệu quả (Hồ Văn Vĩnh, Nguyễn Quốc Thái, 2005), đó là:

- HTX tiếp thị nông nghiệp: là HTX của những xã viên là hộ nông dân, ban đầu họ liên kết với nhau thành nhóm để thu gom các sản phẩm của họ đem bán ở các chợ thành phố, từ đó hình thành mô hình HTX tiếp thị nông nghiệp hoạt động như các đại lý tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho xã viên. Nhờ các HTX này, nông dân Mỹ tránh được sự chèn ép của tư thương và đáp ứng tốt hơn tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của Nhà nước.

- HTX cung ứng nông nghiệp: cung ứng đầu vào cho xã viên với giá cả hợp lý. Các HTX này còn làm đại lý cho các HTX khác, hoặc tự tổ chức sản xuất phân bón, lọc dầu.

- HTX dịch vụ nông nghiệp: là loại hình HTX cung cấp các dịch vụ cho xã viên và HTXNN khác trong lĩnh vực giống, bảo vệ thực vật, bảo quản sau thu hoạch. HTX này cung cấp cho xã viên tín dụng lãi suất thấp và dịch vụ điện thoại, điện, nhất là nông dân ở các vùng khó khăn.

Các HTXNN ở Mỹ được liên kết với nhau theo 3 cấp: HTXNN cơ sở với xã viên là hộ nông dân; HTX liên kết khu vực do các HTXNN cơ sở liên kết theo lãnh thổ, khu vực và HTX liên kết giữa HTXNN cơ sở và HTX liên kết vùng.

Như vậy, kinh nghiệm phát triển HTXNN ở các quốc gia là rất phong phú với các mô hình tổ chức - quản lý đa dạng do HTX đã có lịch sử phát triển lâu đời và được hình thành ở rất nhiều quốc gia trên thế giới với các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau. Có các HTX chuyên ngành hoặc đa chức năng, sản xuất kinh doanh tổng hợp được tổ chức ở cấp cơ sở, cấp trên cơ sở (liên đoàn, trung ương,...). Hiện nay, các HTXNN ở nước ta phát triển rất đa dạng, được tổ chức và quản lý với nhiều phương thức khác nhau. Với đặc điểm riêng như vậy, chúng ta vừa có các HTXNN kiểu cũ (được hình thành và hoạt động trước khi có Luật Hợp tác xã), vừa có HTXNN kiểu mới được tổ chức và hoạt động tuân thủ các quy định của Luật Hợp tác xã (năm 2003), phù hợp hơn với thông lệ quốc tế. Tham khảo các mô hình tổ chức - quản lý đa dạng của các HTX trên thế giới có ý nghĩa thiết thực, gợi mở các mô hình phát triển HTX ở Việt Nam.

3. Mô hình hợp tác xã kiểu mới nào trong nông nghiệp?

3.1. Quan điểm đề xuất các mô hình tổ chức - quản lý hợp tác xã kiểu mới trong nông nghiệp ở Việt Nam thời gian tới

Quan điểm 1: mô hình phát triển HTX trong nông nghiệp thời gian tới phải gắn với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong bối cảnh nước ta ngày càng hội nhập sâu, rộng hơn vào nền kinh tế thế giới, cạnh tranh quốc tế ngày càng gay gắt, thì phát triển các mô hình HTX kiểu mới trong nông nghiệp là giải pháp mang tính then chốt nhằm tổ chức lại sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản, nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng hóa nông sản trên thị trường, tập hợp sức mạnh tổng hợp của những người nông dân nhỏ, yếu thế, giảm thiểu những tác động tiêu cực của cơ chế thị trường.

Quan điểm 2: mô hình tổ chức - quản lý của các HTX trong nông nghiệp ở nước ta thời gian tới phải dựa trên nền tảng chủ đạo là kinh tế hộ nông dân, phát huy hơn nữa vai

trò tự chủ, tiềm năng to lớn và vị trí quan trọng, lâu dài của kinh tế hộ nông dân.

Quan điểm 3: mô hình phát triển HTX trong nông nghiệp nước ta cần quán triệt và tôn trọng các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển HTX nông nghiệp, tinh thần của Luật Hợp tác xã hiện hành, đồng thời tuân thủ các nguyên tắc quy định bản chất, giá trị của HTX do Liên minh Hợp tác xã quốc tế đề ra.

Quan điểm 4: phát triển các HTX kiểu mới trong nông nghiệp thời gian tới theo phương châm tích cực, hướng tới các chuẩn mực mô hình HTX tiên tiến trên thế giới, nhưng cần có những bước đi vững chắc, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và đáp ứng nhu cầu hợp tác của nông dân, phát triển từ thấp đến cao, đạt hiệu quả thiết thực, tránh duy ý chí, nóng vội, gò ép, áp đặt.

3.2. Định dạng mô hình HTX kiểu mới trong nông nghiệp Việt Nam

Một cách khái quát, về mặt tổ chức, có hai loại hình HTXNN: HTXNN đa chức năng và HTXNN chuyên ngành. Đa số các HTXNN hiện nay tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan là những HTXNN đa chức năng, các HTX này không chỉ giới hạn hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp (cung cấp nguyên vật liệu đầu vào và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp), mà có các hoạt động, dịch vụ kinh doanh đa dạng như: bảo hiểm (bảo hiểm mùa màng, bảo hiểm vật nuôi), tín dụng - ngân hàng (hệ thống ngân hàng HTXNN Nhật Bản - Nirinchukin Bank), y tế (bệnh viện, phòng khám, chăm sóc y tế), dịch vụ đời sống, phúc lợi xã hội, chế biến sản phẩm... Các hoạt động chủ yếu của HTXNN đa chức năng bao gồm: phổ biến kiến thức nông nghiệp (hướng dẫn quản lý và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm nuôi trồng cũng như các hoạt động phổ biến kiến thức về đời sống); tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm; cung ứng vật tư và hàng tiêu dùng; tín dụng và cho vay; bảo hiểm (bảo hiểm tương hỗ); các tiện ích chung (nhà kho, khu bảo quản hàng hóa, máy đóng gói, máy nông nghiệp,...). Có thể

nói, HTX cung cấp hầu hết các dịch vụ thiết yếu cho nông dân Nhật Bản (và cả cư dân trên địa bàn HTX hoạt động). Tương tự như vậy, các mô hình HTXNN tại Hàn Quốc, Mỹ, Pháp cũng là kênh tiêu thụ chủ yếu các sản phẩm nông nghiệp của nông dân Hàn Quốc, cung cấp các dịch vụ tín dụng - ngân hàng, bảo hiểm, phúc lợi - y tế,...

HTXNN chuyên ngành được tổ chức bởi những nông dân chủ yếu hoạt động trong một lĩnh vực sản xuất nông nghiệp chuyên biệt như: nuôi bò sữa, chăn nuôi gia súc, nuôi tằm, trồng hoa hoặc hoạt động nông nghiệp chuyên biệt khác. Những HTXNN chuyên ngành này chủ yếu tập trung vào việc tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm cho xã viên, cũng như hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn cho xã viên và cung ứng nguyên liệu sản xuất cho xã viên. Ví dụ như HTX Corpel ở Pháp là HTX chuyên ngành chăn nuôi, để gia nhập HTX này, xã viên bắt buộc phải mua con giống, nguyên vật liệu từ HTX và đảm bảo tất cả sản phẩm chăn nuôi sẽ do HTX tiêu thụ. Thông thường, các HTXNN chuyên ngành không tiến hành hoạt động tín dụng. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, các HTX này vẫn có thể tiến hành hoạt động này (ở Nhật Bản, xã viên các HTXNN chuyên ngành nếu có nhu cầu tín dụng có thể đến vay tại các ngân hàng HTXNN đa chức năng hoặc mỗi tỉnh (prefecture) có một liên đoàn tín dụng (chi nhánh ngân hàng Nourinchukin) cung ứng các dịch vụ này).

Các HTXNN được tổ chức và quản lý theo nguyên tắc dân chủ. Mỗi xã viên có một phiếu bầu khi gia nhập HTXNN. Đại hội xã viên là cơ quan cao nhất của HTX.

3.2.1. Xã viên

Để gia nhập HTX, những người nông dân phải đáp ứng một số điều kiện nhất định. Tùy theo quy định của mỗi quốc gia, các điều kiện này có thể khác nhau để giới hạn hoặc mở rộng số lượng xã viên. Tuy nhiên, thông thường phải đáp ứng một số điều kiện cơ bản như:

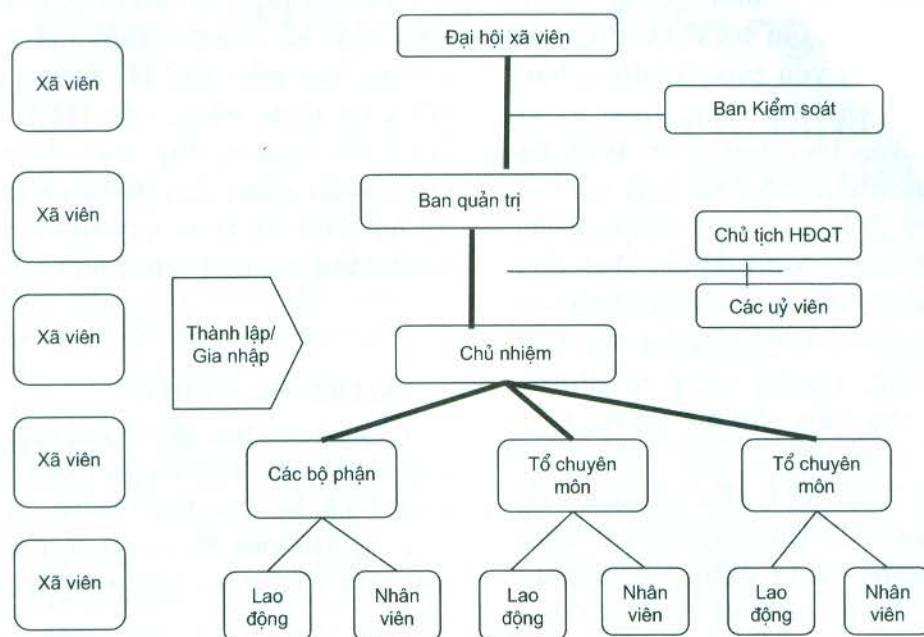
- Góp vốn: mỗi người khi gia nhập HTX đều phải đóng một số vốn góp tối thiểu theo quy định của pháp luật và điều lệ HTX. Đây là điều kiện tiên quyết, bắt buộc đối với tất cả các xã viên HTX và được quy định tại tất cả các luật HTXNN các nước.

- Phải là những người có hoạt động nông nghiệp. Theo quy định của Luật HTXNN Nhật Bản, xã viên HTXNN phải là người có diện tích đất nông nghiệp ít nhất 1 ha, hoặc có ít nhất 90 ngày/năm làm nông nghiệp. Quy định như vậy được áp dụng đối với xã viên chính thức (là những người có quyền tham gia biểu quyết trong các cuộc họp của HTX).

- Phải sử dụng dịch vụ của HTXNN. Theo quy định của HTXNN Pháp, xã viên HTXNN Pháp bắt buộc phải sử dụng dịch vụ của HTX và phải bán toàn bộ sản phẩm qua HTX. Ở Nhật Bản, quy định này có mềm dẻo hơn nhưng xã viên cũng phải sử dụng dịch vụ tối thiểu của HTX, nếu trong một thời gian nhất định xã viên không sử dụng bất kỳ dịch vụ nào của HTX, thì tư cách xã viên sẽ bị tước bỏ. Quy định này nhằm đảm bảo cho các hoạt động của HTX được liên tục và đồng thời cũng hình thành trách nhiệm của xã viên đối với hoạt động của HTX. HTX được xây dựng là để phục vụ xã viên, do đó xã viên phải có trách nhiệm đối với các hoạt động của HTX. Ngoài ra, còn có một số quy định khác được áp dụng như: xã viên phải ở hoặc có diện tích đất nông nghiệp, hoạt động nông nghiệp trong phạm vi địa bàn hoạt động của HTXNN (Hàn Quốc).

Xã viên của HTXNN cấp cơ sở là cá nhân (hoặc pháp nhân, tổ chức không phải là HTX). Một cá nhân muốn là xã viên của HTX có thể gia nhập HTX theo quy định của luật, điều lệ của HTX. Theo đó, xã viên phải tuân thủ điều lệ, luật và đồng thời tuân thủ các quyết định của HTX. Thông thường, xã viên gia nhập HTX để được sử dụng những dịch vụ của HTX (một số trường hợp HTX không cung cấp dịch vụ ra bên ngoài hoặc hạn chế tỷ lệ cung cấp dịch vụ ra bên ngoài như ở Hàn Quốc, Pháp,...).

HÌNH 1: Cơ cấu tổ chức của hợp tác xã nông nghiệp



3.2.2. Vốn góp

Mỗi xã viên khi gia nhập HTX bắt buộc phải góp vốn tối thiểu. Số vốn tối thiểu được từng HTX quy định trong điều lệ, nhưng không được thấp hơn số vốn tối thiểu được luật quy định. Thông thường, xã viên không được hưởng lãi suất đối với phần vốn góp vào HTX mà chỉ có thể được chia lãi theo tỷ lệ vốn góp vào HTX.

Giá trị phần vốn góp có thể thay đổi và thể hiện giá trị thực của phần tài sản cố định của HTX. Khi ra khỏi HTX, xã viên có quyền được hoàn lại phần giá trị vốn góp thực mà họ đã góp vào HTX.

Nguồn vốn của HTX được huy động từ chính các xã viên. Đối với nguồn vốn góp hình thành nên tài sản cố định, mỗi xã viên sẽ đóng một phần vốn góp được tính bằng giá trị của tổng tài sản cố định của HTX chia cho tổng số xã viên của HTX. Xã viên phải có trách nhiệm đầy đủ trong việc đóng góp phần vốn của mình bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc bằng các nguồn cho, tặng khác cho HTX.

3.2.3. Sở hữu

Tài sản của HTX là sở hữu chung của tất cả các xã viên do xã viên góp vốn mua. Mỗi

xã viên chỉ được sở hữu một phần vốn góp tài sản cố định. Các HTX cần phân biệt ngay từ đầu và trong suốt quá trình hoạt động: đâu là tài sản chung của HTX và đâu là tài sản riêng của các cá nhân xã viên HTX.

3.2.4. Chia lãi

Thu nhập của HTX được hình thành từ những cách sau:

- Từ việc bán các sản phẩm, dịch vụ ra thị trường với giá cao nhất có thể.
- Từ việc cung cấp dịch vụ cho xã viên với giá thấp nhất có thể.

Trong nhiều trường hợp, lợi nhuận của HTX sẽ không được chia mà sẽ chuyển hết vào các hoạt động phục vụ xã viên. Trong các trường hợp khác, HTX sử dụng lợi nhuận này để trích lập các khoản quỹ dự phòng, đến khi khoản quỹ này đủ lớn so với vốn điều lệ của HTX thì mới được chia cho xã viên. Nhưng trong trường hợp chia lãi cho xã viên, nhiều HTX cũng khuyến khích ưu tiên chia lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ của xã viên đối với HTX, chứ không chia lãi theo tỷ lệ vốn góp. Điều này thúc đẩy sự tham gia của xã viên đối với HTX và thể hiện trách nhiệm của xã viên với HTX.

Tóm lại, các mô hình tổ chức, quản lý HTX nông nghiệp kiểu mới trong nông nghiệp Việt Nam thời gian tới được đề xuất phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu: (1) đúng bản chất, được tổ chức và hoạt động theo đúng các giá trị và nguyên tắc phát triển HTX đã được quốc tế thừa nhận; (2) phù hợp với các điều kiện, hoàn cảnh lịch sử (ám ảnh của các mô hình HTX kiểu cũ), chính trị (sự lãnh đạo toàn diện của Đảng), văn hóa - xã hội (người nông dân Việt Nam có truyền thống hợp tác, tương trợ lẫn nhau, nhưng cũng là những người sản xuất nhỏ vẫn còn tư tưởng tiểu nông) của nông thôn và các đặc trưng của nông nghiệp Việt Nam (chủ yếu là nông dân nghèo, sản xuất nhỏ,...). Đề xuất các mô hình HTX kiểu mới trong nông nghiệp cần phải tính đến bối cảnh trong nước và quốc tế đang thay đổi nhanh chóng, sự phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế năng động và do vậy cần thiết phải đề xuất các loại mô hình HTX phù hợp cho từng giai đoạn phát triển. Các mô hình HTX kiểu mới phải đáp ứng nhu cầu

đa dạng của nông dân, không chỉ là những HTX sản xuất, mà cần được mở rộng sang các lĩnh vực khác như chế biến, tiêu thụ sản phẩm; bao gồm các HTX đơn chức năng và HTX đa chức năng, các HTX đơn ngành và HTX đa ngành; đáp ứng được các yêu cầu chung của nông dân để tận dụng triệt để các lợi ích kinh tế theo quy mô và theo phạm vi hoạt động mà quá trình hợp tác đem lại./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (2004), Tổ chức quản lý sản xuất - kinh doanh, Giáo trình bồi dưỡng chủ nhiệm HTX, Nxb Lao động - xã hội.
2. Hồ Văn Vĩnh, Nguyễn Quốc Thái (2005), Mô hình phát triển HTX nông nghiệp ở Việt Nam, Nxb Nông nghiệp.
3. Phạm Bảo Dương (2005), Nghiên cứu so sánh các mô hình tổ chức - quản lý của các HTX trong nông nghiệp.
4. Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và đầu tư (2006), Báo cáo Nghiên cứu định hướng chiến lược phát triển HTX.